

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày 25 - 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Bạ;
2. Ông Nguyễn Văn Trai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Tổng Văn T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1979 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: 52/D3 khu dân cư V, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh – Sản xuất; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn T, sinh năm 1952 và bà Lê Thị D, sinh năm 1954; bị cáo có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 và 03 người con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng hình Tc Cầm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

1. Công ty U. Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH T; trụ sở: Tầng 04, nhà số 107 phố N, phường K, quận B, Thành phố Hà Nội, do ông Phạm Đức T, sinh năm 1979 là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Công ty TNHH N; trụ sở: Tòa nhà Metropolitan số 235, đường Đ, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

3. Tập đoàn A; Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên D; trụ sở: Số 8, đường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Tống Thị T, sinh năm 1974; Vắng mặt.
- Ông Tống Thanh T, sinh năm 1982; Vắng mặt.
- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1984; Vắng mặt.
- Ông Ninh Quốc D, sinh năm 1988; Vắng mặt.
- Ông Trần Quang V, sinh năm 1978; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Vắng mặt.
- Bà Trương Thị T, sinh năm 1977; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế Công an thành phố Thuận An phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế và buôn lậu Công an tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính tại Hộ kinh doanh của Tống Văn T tại địa chỉ: 52/D3, khu dân cư V, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương do Tống Văn T làm chủ cơ sở. Tại thời điểm kiểm tra tổ công tác phát hiện có 1.372 áo thun nhãn hiệu Adidas, 1.158 áo thun nhãn hiệu Nike, 1.740 áo thun nhãn hiệu Under Armour, 900 cái quần nhãn hiệu Adidas, 300 cái quần nhãn hiệu Nike (tất cả nghi ngờ giả mạo nhãn hiệu của Adidas, Nike, Under Armour), đồng thời T thừa nhận tổng số quần áo trên là giả nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour nên lực lượng Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T cùng tang vật như trên.

Vật chứng thu giữ: 1.372 áo thun nhãn hiệu Adidas, 1.158 áo thun nhãn hiệu Nike, 1.740 áo thun nhãn hiệu Under Armour, 900 cái quần nhãn hiệu Adidas, 300 cái quần nhãn hiệu Nike, 06 máy ép logo hiệu “CuYi”, 01 máy ép không nhãn hiệu màu đỏ đen, 01 máy in hiệu Mimahi, 01 máy laptop màu đen trắng hiệu sony, 01 máy may hiệu Yuki, 01 máy may hiệu Singer, 01 thùng carton chứa tem, nhãn hiệu loại 10 kg, 01 bao tải áo chưa dán nhãn hiệu 06 kg.

Qua lời khai của Tống Văn T, lực lượng Công an tiến hành khám xét chỗ ở của bà Tống Thị T, (chị ruột bị cáo T) tại địa chỉ số 18/C2, đường số 18, KDC Vĩnh Phú 2, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An phát hiện thu giữ: 1.240 cái quần nhãn hiệu Nike, 3.444 cái áo nhãn hiệu Nike, 180 cái áo Under Armour, 385 cái quần Under Armour, 555 cái quần hiệu Adidas, 1.321 cái áo hiệu Adidas, 1.136 hàng chưa thành phẩm (trong đó 736 hàng chưa in logo, 400 hàng đã in logo nhãn hiệu Nike), 70 hàng chưa thành phẩm nhãn hiệu Adidas, 01 đầu thu camera nhãn hiệu HIKYISION, 04 máy ép nhãn hiệu CUYI, 01 bao tải chứa nhãn hiệu, logo các loại trọng lượng 50kg, vải cây có trọng lượng 350kg.

Tiến hành khám xe chỗ ở của Tống Văn T (em ruột T), tại địa chỉ: số 07 - H2, khu phố P, phường V, thành phố T phát hiện và thu giữ: 1.571 cái áo nhãn hiệu Adidas, 3.773 cái áo nhãn hiệu Nike, 355 cái quần hiệu Under Armour; 01 máy cắt vải, 01 bộ bàn cắt vải, 89 bộ quần áo nhãn hiệu 90Degree, 27kg tem, logo nhãn hiệu các loại, 45kg vải đã được cắt sẵn, 01 máy ép nhiệt hiệu CuYi, 01 máy ép nhiệt kích thước 50x90cm, 01 đầu thu camera, 02 bàn ủi hiệu Philip.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H (anh vợ của T) tại địa chỉ: số 71B, đường L, phường L, thành phố T phát hiện và thu giữ: 1.035 cái áo nhãn hiệu Nike, 215 cái quần nhãn hiệu Nike, 01 báo tải tem nhãn logo các loại, 01 máy ép nhãn hiệu CUYI, 01 máy ép nhãn hiệu Silver Star, vải cây trọng lượng 1.688 kg.

Như vậy, tổng số hàng hóa quần, áo giả nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour là 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour (tất cả sản phẩm quần áo các loại nhãn hiệu không kiểm tra chất lượng sản phẩm).

Ngày 10/6/2020, Cơ quan điều tra có Quyết định trưng cầu giám định số 460 ngày 10/6/2020 trưng cầu Viện Khoa học sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đối với các sản phẩm quần, áo hiệu Nike, Adidas, Under Armour. Ngày 17/7/2020, có Bản: Các mẫu sản phẩm quần, áo được giám định là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour được bảo hộ theo các văn bằng bảo hộ tương ứng.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan điều tra có văn bản số 275/CSĐT, số 275/CSĐT và số 277/CSĐT cùng ngày 11/2/2020 gửi đến các đại diện chủ sở hữu của nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour tại Việt Nam. Ngày 20/02/2020, các đại diện chủ sở hữu nhãn hiệu nêu trên trả lời bằng các văn bản số Feb2002/BP-GD ngày 20/2/2020, số 46/2020/HG-ADIDAS ngày 20/02/2020, số 200220/XLVP ngày 20/02/2020 khẳng định: Số quần áo mang nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour cơ quan công an thu giữ của Tổng Văn T là hàng hóa mang nhãn hiệu trùng với các nhãn hiệu do Nike, Adidas, Under Armour là chủ sở hữu đăng ký được bảo hộ theo quy định pháp luật Việt Nam, là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Hộ kinh doanh Tổng Văn T không phải là đại diện hoặc là nhà phân phối hoặc được nhượng quyền sản xuất, gia công, đóng gói, tàng trữ để bán các sản phẩm mang các nhãn hiệu nói trên. Các sản phẩm bị tạm giữ không có các yếu tố (tem an toàn, logo, phông chữ trên tem) đúng theo tiêu chuẩn của chính hãng.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận: Bị cáo có đăng ký hoạt động sản xuất, mua bán quần áo từ tháng 06/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 46F8037588 do Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã (nay là thành phố) Thuận An cấp ngày 03/6/2019. Trong quá trình sản xuất quần áo nhận thấy sử dụng các nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour in lên sản phẩm quần áo thì sẽ thu hút được khách đặt hàng nên T thông qua giới thiệu mua tem nhãn mang nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour của một đối tượng tên Ngọc khoảng 40 tuổi, nói giọng miền Trung, không rõ nhân thân, địa chỉ để cho công nhân in lên sản phẩm quần áo của mình. Việc sản xuất, bán các sản phẩm quần, áo mang nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour không được sự cho phép của chủ sở hữu nhãn hiệu. Nguyên liệu đầu vào là vải cuộn và chỉ may được T mua trên thị trường Việt Nam không có hóa đơn chứng từ, chứng minh nguồn gốc, sau khi mua nguyên liệu về T để tại 04 cơ sở, gồm: cơ sở Tổng Văn T, địa chỉ 52/D3, đường số 18, KDC Vĩnh Phú 2, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tại cơ sở nhà của Tổng Văn T, địa chỉ số 07 - H2, Khu phố P, phường V, thành phố T, tại nhà của Tổng Thị T, địa chỉ số 18/C2, đường s, KDC V, phường V và nhà của Nguyễn Ngọc H, địa chỉ số 71B, đường L, phường L, thành phố T. Hàng hóa sau khi thành phẩm hoàn chỉnh sẽ được T chuyển bán cho các tiểu thương tại các chợ trên Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết luận giám định sở hữu công nghiệp số: NH342-20TC.TP/KLGD ngày 17/7/2020 của Viện Khoa học sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, kết luận: Căn cứ các thông tin có trong Hồ sơ giám định số NH342-20TC; căn cứ kết quả đánh giá

Đối tượng giám định theo các điều kiện để bị coi là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, kết luận như sau:

- Sản phẩm áo và quần gắn dấu hiệu “adidas” là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc nhóm 25 theo ĐKQT số 487580 của Adidas AG (theo Điều 213.2 Luật Sở hữu trí tuệ);

- Sản phẩm áo và quần gắn dấu hiệu “Hình lưỡi liềm” là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3441 của nike innovate c.v. (theo Điều 213.2 Luật Sở hữu trí tuệ);

- Sản phẩm áo và quần gắn dấu hiệu “Nike” là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3440 của nike innovate c.v. (theo Điều 213.2 Luật Sở hữu trí tuệ);

- Sản phẩm áo và quần gắn dấu hiệu “under Armour” là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc nhóm 25 theo GCNĐKNH số 201462 của under Armour, Inc. (theo Điều 213.2 Luật Sở hữu trí tuệ);

- Sản phẩm áo và quần gắn dấu hiệu “hình hai dải cong” là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc nhóm 25 theo GCNĐKNH số 206003 của under Armour, Inc. (theo Điều 213.2 Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ biên bản định giá và Bản kết luận định giá ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự (thị xã) nay là thành phố Thuận An, kết luận: 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour có tổng giá trị là 484.444.000 đồng.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-TA ngày 20/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Tổng Văn T về tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định:

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng và xử phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tổng Văn T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện nay đang nuôi 03 con nhỏ ăn học nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Tổng Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Tất cả các nguyên đơn dân sự của nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour không có yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour là vật chứng thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định những quần áo thành phẩm mang nhãn hiệu bị xâm phạm do T chưa kịp đưa ra thị trường tiêu thụ và 89 bộ quần áo nhãn hiệu 90Degree là hàng chợ trước đây được T gia công nhưng còn tồn kho không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy;

Đối 01 thùng carton, 02 bao tải chứa tem nhãn có tổng trọng lượng 87 kg; 07 bao tải áo, vải đã cắt chưa in nhãn hiệu hoặc in nhưng chưa hoàn thiện là những nguyên liệu đầu vào bị thu giữ đang hoạt động gia công sản xuất thành những quần áo thành phẩm mang nhãn mác các thương hiệu bị xâm phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vải cây có tổng trọng lượng 2.038 kg; 15 cái máy ép (trong đó có 12 cái hiệu CUYI, 01 máy ép hiệu Silver Star và 02 cái máy ép không rõ nhãn hiệu); 01 máy in logo hiệu MIMAKI, 01 laptop hiệu Sony, 01 máy may hiệu JUKI và 01 máy may hiệu Singer; 02 đầu thu camera hiệu HIKVISION; 01 bộ bàn cắt vải (gồm bàn và máy cắt để bàn nhãn hiệu MTD), 01 máy cắt vải hiệu Mack, 02 bàn ủi hiệu Philips là vật chứng trong vụ án. Qua điều tra xác định là những công cụ, phương tiện và nguyên liệu được bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Quá trình tố tụng nguyên đơn dân sự tập đoàn Adidas do Công ty Luật TNHH Phạm và Liên Danh (chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh) là đại diện hợp pháp thống nhất nội dung bản cáo trạng, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng nguyên đơn dân sự Công ty TNHH Nike Việt Nam thống nhất nội dung bản cáo trạng, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng nguyên đơn dân sự Công ty Under Armour, Inc do người đại diện hợp pháp Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự thống nhất nội dung bản cáo trạng, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự yêu cầu bị cáo bồi thường phí luật sư là 2000 USD (hai ngàn đô la Mỹ) và chi phí phát sinh ăn ở đi lại cho đại diện Công ty Under Armour tham gia giải quyết vụ án cho đến khi có bản án của Tòa án có thẩm quyền. Ngày 22 tháng 3 năm 2021, người đại diện hợp pháp Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự có đơn rút yêu cầu bồi thường phí luật sư và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quá trình tố tụng người làm chứng bà Tống Thị T, ông Nguyễn Ngọc H, ông Tống Văn T trình bày: Do có mối quan hệ là anh em ruột nên có cho bị cáo T sử dụng địa điểm để sản xuất, đồng thời làm thuê may, đóng gói hàng cho T. Toàn bộ nguyên liệu, máy móc, thành phẩm là quần áo mang nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ tại 03 địa điểm nơi ở của Tống Thị T, Nguyễn Ngọc H, Tống Văn T là thuộc sở hữu của Tống Văn T, các nhân công thực hiện cắt, may, ép nhãn, đóng gói là do T thuê hoặc đứng ra thuê cho T, việc trả tiền thuê nhân công do T trả tiền thuê, T trả công cho việc sản xuất là 1.000 đồng/sản phẩm. Việc bán hàng do T trực tiếp giao dịch với khách hàng, các cá nhân này không biết T có được chủ các nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour cho phép T

gia công hay sử dụng nhãn hiệu của mình hay không và T cũng không nói cho T, H, T biết. Mọi công đoạn thực hiện và thanh toán giữa bị cáo T và 03 cơ sở này đều theo thỏa thuận vì là người trong gia đình, không có giấy tờ, không hợp đồng giao kết thể hiện và đều phụ thuộc vào sự điều phối của bị cáo T. Tuy nhiên, cơ sở của Tổng Thị T, cơ sở của Tổng Văn T và cơ sở của Nguyễn Ngọc H có hành vi thuê nhân công, quản lý thực hiện các công đoạn sản xuất gia công cắt, in ép vào quần, áo các nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour theo phân công, chỉ đạo của bị cáo T để được trả công như trên và không biết các nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour là giả mạo.

Quá trình tố tụng người làm chứng bà Nguyễn Thị S, ông Ninh Quốc D, ông Trần Quang V, bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị H, bà Trương Thị T thống nhất trình bày: Tất cả chỉ là người làm công và ăn lương không biết sự việc nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour là giả mạo, cũng không được ai thông báo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thuận An, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tổng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của các nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Hành vi mua bán, làm giả 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour, có tổng giá trị là 484.444.000 đồng là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, trật tự quản lý kinh doanh, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của chủ thể đã được đăng ký bản quyền tại Việt Nam, quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm quần áo nhãn hiệu Adidas, quần áo nhãn hiệu Nike, và quần áo nhãn hiệu Under Armour của các nguyên đơn dân sự đã được đăng ký bảo hộ, gây thiệt hại về vật chất và uy tín của chủ thể bị xâm phạm. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Tổng Văn T phạm tội đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Tổng Văn T về tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp của các chủ thể đã được đăng ký bản quyền tại Việt Nam đối với các sản phẩm quần áo nhãn hiệu Adidas, quần áo nhãn hiệu Nike, quần áo nhãn hiệu Under Armour được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và thị trường kinh doanh. Bị cáo nhận thức rõ hành vi cố ý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ tại Việt Nam là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn lợi nhuận cao nên đã cố ý phạm tội. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Đối với đối tượng đã mua quần áo giả nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour của bị cáo T, quá trình điều tra T khai nhận không biết nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Ngọc là người đã bán tem nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour cho bị cáo T, quá trình điều tra T khai nhận đối tượng tên Ngọc khoảng 40 tuổi, nói giọng miền Trung, không rõ nhân, thân địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tổng Văn T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Tổng Văn T, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, bản thân tại phiên tòa đã thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa đổi bản thân. Hiện nay, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi 03 người con nhỏ ăn học, bị cáo bị bệnh ngoại tâm thu thất, đái tháo đường típ 2 đang điều trị và hiện nay chưa có công việc làm do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nhưng vẫn đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử sẽ miễn khấu trừ thu nhập để sung công quỹ cho Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tập đoàn Adidas; Công ty TNHH Nike Việt Nam và Công ty Under Armour không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các cơ sở của Tổng Thị T, Tổng Văn T và của Nguyễn Ngọc H có hành vi thuê nhân công, quản lý thực hiện các công đoạn sản xuất gia công cắt, in ép vào quần, áo

các nhãn hiệu Nike, Adidas, Under Armour theo phân công, chỉ đạo của bị cáo T để được trả công và Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tổng Thị T, Tổng Văn T và Nguyễn Ngọc H theo quy định tại khoản 14, Điều 11 - Nghị định 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour là vật chứng thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định những quần áo thành phẩm mang nhãn hiệu bị xâm phạm và 89 bộ quần áo nhãn hiệu 90Degree không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy;

Đối 01 thùng carton, 02 bao tải chứa tem nhãn có tổng trọng lượng 87 kg; 07 bao tải áo, vải đã cắt chưa in nhãn hiệu hoặc in nhưng chưa hoàn thiện là những nguyên liệu đầu vào bị thu giữ đang hoạt động gia công sản xuất thành những quần áo thành phẩm mang nhãn mác các thương hiệu bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vải cây có trọng lượng 2.038 kg; 15 cái máy ép (trong đó có 12 cái hiệu CUYI, 01 máy ép hiệu Silver Star và 02 cái máy ép không rõ nhãn hiệu); 01 máy in logo hiệu MIMAKI, 01 laptop hiệu Sony, 01 máy may hiệu JUKI và 01 máy may hiệu Singer, 02 đầu thu camera hiệu HIKVISION; 01 bộ bàn cắt vải (gồm bàn và máy cắt để bàn nhãn hiệu MTD), 01 máy cắt vải hiệu Mack, 02 bàn ủi hiệu Philips là những công cụ, phương tiện và nguyên liệu được bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 226; Điều 36, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Tổng Văn T phạm tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo Tổng Văn T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng với thời gian 02 (hai) giờ trong 01 (một) ngày và 02 (hai) ngày trong 01 (một) tuần. Ngày, giờ và công việc cụ thể do Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bố trí, sắp xếp. Thời gian thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng tương ứng với thời gian mà bị cáo pH thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Tống Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 4.264 áo nhãn hiệu Adidas, 1.455 quần nhãn hiệu Adidas, 9.410 áo nhãn hiệu Nike, 1.755 quần nhãn hiệu Nike, 1.920 áo nhãn hiệu Under Armour, 740 quần nhãn hiệu Under Armour; 01 thùng carton, 02 bao tải chứa tem nhãn có tổng trọng lượng 87 kg; 07 bao tải áo, vải đã cắt chưa in nhãn hiệu hoặc in nhưng chưa hoàn thiện và 89 bộ quần áo nhãn hiệu 90Degree.

Tịch thu, sung quỹ: Vải cây có trọng lượng 2.038 kg (không kiểm tra chất lượng vải); 15 cái máy ép, trong đó có 12 cái hiệu CUYI, 01 máy ép hiệu Silver Star và 02 cái máy ép không rõ nhãn hiệu, (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 máy in logo hiệu Mimaki, 01 laptop hiệu Sony, 01 máy may hiệu Juki và 01 máy may hiệu Singer (không kiểm tra tình trạng thiết bị máy), 02 đầu thu camera hiệu Hikvision (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 bộ bàn cắt vải (gồm bàn và máy cắt để bàn nhãn hiệu MTD), 01 máy cắt vải hiệu Mack, 02 bàn ủi hiệu Philips.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 3 năm 2021)

3. Về án phí: Bị cáo Tống Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu